

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày 25/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Thọ;
2. Ông Y Mung Niê.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức Anh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:** Bà Bạch Mai Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 29/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 08/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Hữu M, sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Hữu H, sinh năm 1958 và bà Không Thị P, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/2019/QĐ-TA ngày 21/02/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, đối với Đỗ Hữu M với thời hạn áp dụng là 18 tháng; đến ngày 04/11/2020 chấp hành xong;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Đình C (Tên gọi khác: Phạm Văn C, N), sinh năm 1975, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Buôn Ea D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn B (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1954; Vợ: Lê Thị S, sinh năm 1982; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 73/1999/HSST ngày 13/7/1999 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Phạm Đình C (Tên gọi khác: Phạm Văn C, N) 06 tháng

tù, về tội vi phạm quy định về an toàn giao thông vận tải; ngày 20/8/2000 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích; Bản án số 17/2007/HSST ngày 14/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Phạm Đình C (Tên gọi khác: Phạm Văn C, N) 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội cưỡng đoạt tài sản, đã chấp hành xong thời gian thử thách, đã được xóa án tích; Bản án số 20/2013/HSST ngày 14/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện K và Bản án số 283/2013/HSPT ngày 16/8/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Phạm Đình C 03 năm tù, về tội cố ý gây thương tích; ngày 03/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 10/QĐ-TA ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, đối với Phạm Đình C, thời hạn 18 tháng; chấp hành xong vào ngày 27/8/2020.

Bị cáo Phạm Đình C bị bắt tạm giữ ngày 16/5/2023 và chuyển tạm giam ngày 25/5/2023. Đến ngày 04/8/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Buôn Ea D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Quảng Bạch Long T, sinh năm 1986 – vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trương Minh H, sinh năm 1999 – vắng mặt.

Địa chỉ: Số H, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Phạm Thị S, sinh năm 1986 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hữu M và Phạm Đình C là bạn bè quen biết nhau và đều nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 16/5/2023, M rủ C đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. M điều khiển xe mô tô biển số 47C1-418.16 chở C đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến địa phận buôn C, xã C, huyện K thì thấy chòi rẫy của anh Quảng Bạch Long T không có người trông coi. M dừng xe bên ngoài rồi đi vào trong chòi rẫy tìm kiếm tài sản trộm cắp, còn C đứng ngoài xe cảnh giới. M cạy cửa rồi đột nhập vào chòi rẫy lấy trộm 01 máy cắt cỏ, 01 can xăng 05 lít bên trong có 03 lít xăng, 01 cuộn kẽm gai, 02 bao phân và 02 cuộn dây điện. Sau đó, M và C dùng xe mô tô biển số 47C1-418.16 chở số tài sản trộm cắp được tìm nơi bán. M và C chở 01 cuộn kẽm gai đến bán cho chị Phạm Thị S được 70.000 đồng, đồng thời gửi lại 02 bao phân và 02 cuộn dây điện trước cổng nhà chị S. Sau đó, M và C chở 01 máy cắt cỏ đến bán cho anh Trương Minh H là chủ tiệm sửa chữa nông cơ Minh H ở thôn K, xã C, huyện K được 150.000 đồng (khi mua anh H có thử máy cắt cỏ nhưng không nổ, nên nghĩ máy đã hư). Sau đó cả hai cùng tiêu xài hết số tiền đã bán tài sản trộm cắp có được. Sau khi sự việc bị phát hiện, biết không thể thoát tội nên vào chiều ngày 16/5/2023, M đến Công an huyện K

đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đến chiều ngày 16/5/2023, Phạm Đình C bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Bản kết luận định giá số 26 ngày 22/5/2023 của Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 01 máy cắt cỏ hiệu KASEI KS-338 mua vào tháng 5/2023; 01 cuộn kẽm gai có khối lượng 11kg; 01 bao phân nở hiệu ORGANIC có khối lượng 25kg; 10kg phân đạm Kali; 01 cuộn dây điện có 03 lõi kim loại dài 5,84m và 01 cuộn dây điện có 03 lõi kim loại dài 8,6m. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm ngày 16/5/2023 là 2.778.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 33 ngày 14/6/2023 của Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 01 can nhựa và 03 lít xăng A95 trị giá 70.730 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ 01 máy cắt cỏ màu đỏ cam, nhãn hiệu KASEI KS-338; 01 bao phân nở có khối lượng 25kg và 01 bao phân đạm kali có khối lượng 10kg; 01 cuộn kẽm gai có khối lượng 11kg; 01 cuộn dây điện dài 5,84m và 01 cuộn dây điện dài 8,6m; 01 can nhựa trong suốt có nhãn dầu ăn Cái Lân; 03 lít xăng loại A95. Ngày 30/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản trên cho anh Quảng Bạch Long T là chủ sở hữu. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đen-xanh, biển số 47C1-418.16 số máy G3M5E117126, số khung RLCUG1210MY060013, chủ xe Đỗ Hữu M (Số CCCD: 066096017102; Địa chỉ: TDP Đồng T, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk); 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao rộng 04cm, bằng kim loại sáng màu, cán nhựa màu đen.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu M từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Đình C từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2023 đến ngày 04/8/2023.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản là 01 máy cắt cỏ màu đỏ cam, nhãn hiệu KASEI KS-338; 01 bao phân nở có khối lượng 25kg và 01 bao phân đạm kali có khối lượng 10kg; 01 cuộn kẽm gai có khối lượng 11kg; 01 cuộn dây điện dài 5,84m và 01 cuộn dây điện dài 8,6m; 01 can nhựa trong suốt có nhãn dầu ăn Cái Lân; 03 lít xăng loại A95 cho anh Quảng Bạch Long T là chủ sở hữu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đen-xanh, biển số 47C1-418.16 số máy G3M5E117126, số khung RLCUG1210MY060013, chủ sở hữu xe tên Đỗ Hữu M, đây là phương tiện bị cáo Mẫn sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao rộng 04cm, bằng kim loại sáng màu, cán nhựa màu đen vì không có giá trị sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Quảng Bạch Long T đã nhận lại các tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Anh Trương Minh H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 150.000 đồng; chị Phạm Thị S không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 70.000 đồng, từ việc mua tài sản. Do đó không đặt ra để giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vì động cơ tư lợi cá nhân, nên vào khoảng 9 giờ ngày 16/5/2023, tại chòi rẫy của anh Quảng Bạch Long T tại buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đỗ Hữu M và Phạm Đình C đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy cắt cỏ, 01 can xăng 05 lít bên trong có 03 lít xăng, 01 cuộn kẽm gai, 02 bao

phân và 02 cuộn dây điện của anh Quảng Bạch Long T. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.848.730 đồng.

Hành vi của các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của anh Quảng Bạch Long T được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc phân công từ trước nhưng các bị cáo đều có ý chí cùng thực hiện tội phạm, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Đỗ Hữu M đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê, là người trực tiếp vào cạy cửa và lấy tài sản trộm cắp. Bị cáo Phạm Đình C là người thực hành tích cực, bị cáo thực hiện cảnh giới và lấy tài sản trộm cắp đi tiêu thụ cùng với bị cáo M. Do đó cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo Đỗ Hữu M đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt vào năm 2019, nhưng vẫn tái nghiện và thực hiện hành vi trộm cắp. Đối với bị cáo Phạm Đình C đã 03 lần bị kết án về các tội phạm hình sự, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tại các bản án trước và đã được xóa án tích, khi trở về địa phương bị cáo không tu chí làm ăn mà tiếp tục bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2019, nhưng vẫn tái nghiện và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp vì vậy cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt cao hơn bị cáo M.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo M đã ra đầu thú; các tài sản đã được trả lại cho bị hại anh Quảng Bạch Long T; các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xét mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đề nghị là có căn cứ, phù hợp. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian

nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong toàn xã hội.

[8] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản là 01 máy cắt cỏ màu đỏ cam, nhãn hiệu KASEI KS-338; 01 bao phân nở có khối lượng 25kg và 01 bao phân đạm kali có khối lượng 10kg; 01 cuộn kẽm gai có khối lượng 11kg; 01 cuộn dây điện dài 5,84m và 01 cuộn dây điện dài 8,6m; 01 can nhựa trong suốt có nhãn dầu ăn Cái Lân; 03 lít xăng loại A95 cho anh Quảng Bạch Long T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đen-xanh, biển số 47C1-418.16 số máy G3M5E117126, số khung RLCUG1210MY060013, chủ sở hữu xe tên Đỗ Hữu M, đây là phương tiện bị cáo M sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao rộng 04cm, bằng kim loại sáng màu, cán nhựa màu đen vì không có giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Quảng Bạch Long T đã nhận lại các tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Anh Trương Minh H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 150.000 đồng; chị Phạm Thị S không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 70.000 đồng, từ việc mua tài sản. Do đó không đặt ra để giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C (tên gọi khác: Phạm Văn C, N) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Hữu M** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/5/2023.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Đình C** (tên gọi khác: Phạm Văn C, N) 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2023 đến ngày 04/8/2023.

2. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản là 01 máy cắt cỏ màu đỏ cam, nhãn hiệu KASEI

KS-338; 01 bao phân nở có khối lượng 25kg và 01 bao phân đạm kali có khối lượng 10kg; 01 cuộn kẽm gai có khối lượng 11kg; 01 cuộn dây điện dài 5,84m và 01 cuộn dây điện dài 8,6m; 01 can nhựa trong suốt có nhãn dầu ăn Cái Lân; 03 lít xăng loại A95 cho anh Quảng Bạch Long T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đen-xanh, biển số 47C1-418.16 số máy G3M5E117126, số khung RLCUG1210MY060013, chủ sở hữu xe tên Đỗ Hữu M, đây là phương tiện bị cáo M sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao rộng 04cm, bằng kim loại sáng màu, cán nhựa màu đen vì không có giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Quảng Bạch Long T đã nhận lại các tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Anh Trương Minh H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 150.000 đồng; chị Phạm Thị S không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 70.000 đồng, từ việc mua tài sản. Do đó không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Hữu M và Phạm Đình C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Các bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Anh Thái